

4.1- THÊM RẮC RỐI Ở BIỂN NAM TRUNG QUỐC

Ted Galen Carpenter

The National Interest, 14-6-2011

Tuần vừa qua, căng thẳng lên cao tại vùng biển Nam Trung Hoa (Biển Đông của Việt Nam), một vùng có tầm quan trọng chiến lược và kinh tế. Bộ ngoại giao Trung Quốc tố cáo Việt Nam là “ vi phạm nghiêm trọng ” chủ quyền và quyền hàng hải của Trung Quốc khi tàu đánh cá của Trung Quốc vướng vào một đường dây cáp của Việt Nam đang làm công tác quan trắc địa chấn. Sự phản đối của Trung Quốc đi theo sau lời tố cáo của Hà Nội là tàu đánh cá Trung Quốc đã cố tình tấn công tàu Việt Nam, và tìm cách cắt đường dây cáp của tàu này.

Sự cố này cho thấy vùng biển Nam Trung Hoa (Biển Đông của Việt Nam) là khu vực tiềm ẩn những tranh chấp có thể bùng nổ ra bất cứ lúc nào. Trung Quốc, Việt Nam, Mã Lai, Philippines và Đài Loan đều đòi có chủ quyền tại vùng biển này. Nhưng đòi hỏi của Trung Quốc là trầm trọng nhất. Họ khẳng định là vùng đặc quyền kinh tế của họ bao phủ hơn một nửa diện tích mặt biển. Đòi hỏi này không những gây tranh cãi với các quốc gia lân bang, mà còn cả với nước Mỹ. Các quan chức Mỹ sợ rằng đòi hỏi chủ quyền kinh tế trên một vùng rộng lớn này có mục tiêu biến đổi biển Đông Việt Nam từ hải phận quốc tế thành hải phận của Trung Quốc.

Động tác này có nhiều hậu quả lớn về phương diện kinh tế. Các chuyên gia cho rằng có nhiều dự trữ dầu hỏa và khí đốt (và ngay cả các mỏ khoáng sản có giá trị cao) nằm dưới đáy biển. Đòi hỏi của Bắc Kinh cũng có nhiều hậu quả chiến lược quan trọng. Hầu hết những đường chuyên chở thương mại tới Nhật Bản, Hàn Quốc và các quốc gia Đông Á khác phải đi qua vùng biển này. Trung Quốc kiểm soát được vùng này sẽ cho phép Trung Quốc có tác động mạnh lên hoạt động kinh tế của các quốc gia trong khu vực.

Với tư cách một cường quốc hàng hải của thế giới, nước Mỹ đã chú ý nhiều tới sự tranh chấp ở biển Nam Trung Hoa (Biển Đông của Việt Nam). Mùa hè vừa qua, chính quyền Obama đã can thiệp trực tiếp vào cuộc tranh cãi, khi Bộ trưởng ngoại giao Hillary Clinton phát biểu tại một buổi họp của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Trong bài diễn văn này, bà Clinton nói rằng nước Mỹ có lợi ích trong vấn đề này, và đề nghị một giải pháp tập thể cho khu vực, kể cả sự tham gia của Mỹ với vai trò trung gian.

Các quan chức Trung Quốc đã coi đó là Mỹ có thái độ nghiêng về các quốc gia của khối ASEAN, và có ác cảm với lập trường của Trung Quốc. Bộ ngoại giao Trung Quốc đã phát biểu ngắn gọn là họ không muốn Mỹ can thiệp vào cuộc tranh chấp này, dù với vai trò gì chăng nữa.

Washington bị lúng túng. Nước Mỹ là nước có thương mại hàng hải quan trọng, và có hải quân mạnh nhất thế giới. Các nhà lãnh đạo Mỹ luôn luôn có thái độ cứng rắn

đối với những ý định ngăn chặn giao thông hàng hải trên các vùng biển quốc tế. Lập trường này đã có từ thời mới lập ra nền Cộng hòa ở Mỹ. Lúc đó Tổng thống Thomas Jefferson đã cho hải quân và lính thủy đánh bộ Mỹ đi tiêu trừ bọn cướp biển dã man.

Mặt khác, Washington đặt ưu tiên cao cho việc duy trì quan hệ tốt với Trung Quốc. Quan hệ đã có một chút căng thẳng vì vấn đề tranh chấp này. Các quan chức của Mỹ đối mặt với sự lựa chọn khó khăn. Để tránh gây tổn hại thêm cho quan hệ giữa các nước, họ có thể im lặng không phản đối lại Bắc Kinh, hơn là ra mặt công khai can thiệp ở biển Nam Trung Hoa. Mặc dù điều này sẽ làm suy yếu thái độ truyền thống của Mỹ về quyền tự do hàng hải. Hoặc họ có thể lấy một lập trường mạnh hơn, chống lại đòi hỏi chủ quyền của Trung Quốc. Mặc dù lập trường này làm xói mòn thêm quan hệ giữa hai nước. Nhưng phải chọn lựa một chính sách, vì cuộc tranh chấp ở Biển Đông vẫn còn đó.